

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AYUN PA
TỈNH GIA LAI**

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ayun Pa, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST/HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa;

1. Nguyên đơn: Anh Lê Đình K, sinh năm 1972; địa chỉ: 24 L, phường Đ, thị xã A, tỉnh G.

2. Bị đơn: Chị Tào Thị Thu H, sinh năm 1980; địa chỉ: 24 L, phường Đ, thị xã A, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Đình K và chị Tào Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Lê Đình K và chị Tào Thị Thu H có 03 con chung là Lê Đức Anh K, sinh ngày 11/6/2005; Lê Đức Anh Q, sinh ngày 23/7/2006 và Lê Đức Gia Kh, sinh ngày 23/02/2010, hiện các cháu đang sống với chị H. Sau khi ly hôn anh K và chị H thỏa thuận giao cả 03 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Đình K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 6.000.000 đồng/03 cháu (mỗi cháu 2.000.000 đồng/ tháng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 12/3/2021 cho đến khi con thành niên, đủ 18 tuổi và tự lập được. Chị H được nhận khoản tiền cấp dưỡng định kỳ hàng tháng nêu trên để nuôi con.

Vì lợi ích của con khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Đình K và chị Tào Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Hòa giải thành được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, tổng cộng 300.000 đồng các đương sự phải chịu. Anh Lê Đình K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009172, ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Anh K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Ayun Pa;
- THADS thị xã Ayun Pa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Siu Lanh